

DANH SÁCH SINH VIÊN
Môn: Thương mại điện tử
Nhóm: 04, HK3 NH 2021 - 2022
CBGD: Phan Nguyễn Phong Luân

STT	MSSV	Họ	Tên	Lớp	ĐQT	ĐT	ĐHP
1	2120240093	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CCQ2024D	7.4	5.1	6
2	2120240090	Trần Lê Hoàng	Anh	CCQ2024D	7.4	8.7	8.2
3	2120260212	Nguyễn Thái	Bình	CCQ2020J	8	6.7	7.2
4	2120150003	Ngô Chí	Công	CCQ2020I	8.5	2.3	4.8
5	2120240064	Trần Đình	Duy	CCQ2024C	6.6	6.9	6.8
6	2120200341	Lê Thị Phương	Duyên	CCQ2020J	7.6	5.3	6.2
7	2120240095	Nguyễn Thành	Đạt	CCQ2020J	10	5	7
8	2120200343	Nguyễn Duy	Đông	CCQ2020J	8.3	6.5	7.2
9	2120200074	Đinh Nguyễn Nhật	Hào	CCQ2020C	7.7	4.4	5.7
10	2120240098	Nguyễn Thị Như	Hào	CCQ2024D	7.4	4.9	5.9
11	2120240099	Phạm Thị	Hằng	CCQ2020I	7.4	4.5	5.7
12	2121120502	Nguyễn Thị	Hậu	CCQ2112O	7.6	5.3	6.2
13	2121120516	Phùng Tấn	Hậu	CCQ2112O	8.8	8.1	8.4
14	2121120546	Đinh Minh	Hiền	CCQ2112P	8.8	2.9	5.3
15	2120240101	Phan Xuân	Hiệu	CCQ2024D	6.2	1.3	3.3
16	2120240187	Ka Lô Măng	Hoa	CCQ2024F	6.9	6.3	6.5
17	2120240183	Nguyễn Thị	Hòa	CCQ2024D	6.6	4.6	5.4
18	2121120537	Ngô Dương Phi	Hoài	CCQ2112P	0	0	0
19	2121120492	Nguyễn Ngọc	Hoàng	CCQ2112O	8.9	0	3.6
20	2121120493	Nguyễn Thị Thu	Hồng	CCQ2112O	7.5	8.4	8
21	2120200349	Phạm Thị Mỹ	Huyền	CCQ2020J	7.4	6	6.6
22	2120240103	Lê Anh	Khoa	CCQ2024D	6.9	5.1	5.8
23	2120240126	Trương Minh	Khoa	CCQ2024E	6	0.7	2.8
24	2120240104	Nguyễn Thị Mỹ	Lê	CCQ2020J	7.4	1.4	3.8
25	2120200188	Huỳnh Thị Thục	Ly	CCQ2020F	7.2	1.9	4
26	2121120555	Đặng Thị Thảo	My	CCQ2112P	8.9	7.4	8
27	2120200115	Huỳnh Thị Diễm	My	CCQ2020D	7.5	4.2	5.5
28	2120240130	Lê Quốc	Nam	CCQ2024E	6.6	4.2	5.2
29	2120240133	Nguyễn Thị Bé	Ngoan	CCQ2024E	6.5	6.3	6.4

30	2121120528	Nguyễn Thị Như	Ngọc	CCQ2112P	8.9	7.5	8.1
31	2120240110	Bùi Thị Hồng	Nguyên	CCQ2024D	7.4	6.6	6.9
32	2121120495	Trương Thị Hồng	Nhạn	CCQ2112O	8.7	3.3	5.5
34	2121120491	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	CCQ2112O	9.1	8.1	8.5
33	2121120522	Phạm Thị Thuý	Nhi	CCQ2112O	8.3	5.2	6.4
36	2120120166	Đoàn Thị Kiều	Nhung	CCQ2020J	7.6	6.3	6.8
35	2120240195	Trần Cao Quỳnh	Như	CCQ2024G	7	3.6	5
37	2120200194	Đinh Thị Kiều	Oanh	CCQ2020F	6	2.4	3.8
38	2120240111	Mã Thị Phú	Oanh	CCQ2024D	7.4	3.5	5.1
39	2120200160	Hà Thị Liên	Phúc	CCQ2020E	6.4	3.5	4.7
40	2120240161	Võ Thị Diễm	Phúc	CCQ2024F	6.7	6.6	6.6
41	2121120503	Trương Thị Mỹ	Quyên	CCQ2112O	8.9	4.1	6
42	2120240112	Đoàn Huỳnh Diễm	Quyên	CCQ2024D	6.6	5.3	5.8
43	2121120527	Trần Nhật	Thành	CCQ2112P	9.4	6.9	7.9
44	2121120186	Phùng Thị Thanh	Thảo	CCQ2112F	8.9	1.2	4.3
45	2120240211	Phan Nữ Thùy	Tiên	CCQ2024C	8.7	8.6	8.6
46	2121120514	Hồ Thị Xuân	Trà	CCQ2112O	7.5	4.9	5.9
49	2120240082	Hồ Thị Thùy	Trang	CCQ2024C	8.7	9	8.9
48	2120240170	Lê Thị Thùy	Trang	CCQ2024F	6.8	6.2	6.4
50	2120200059	Nguyễn Quỳnh	Trang	CCQ2020B	7.5	8.2	7.9
51	2120200166	Nguyễn Thị Huyền	Trang	CCQ2020E	6.6	2.9	4.4
47	2121120500	Nguyễn Thị Huệ	Trân	CCQ2112O	9.3	5.4	7
52	2121120551	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	CCQ2112P	8.8	7	7.7
53	2121120506	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	CCQ2112O	8.8	7.6	8.1